

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	MUA BÁN VÀ SÁP NHẬP		
Mã học phần:	71FINC40063	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71FINC40063_01,02		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7	ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	M&A_Họ và tên nhóm trưởng_Lớp Ví dụ: M&A_Nguyễn Văn A_Lớp 01		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Phân tích được những vấn đề cần xử lý trong giai đoạn trước, trong và sau thương vụ mua bán sáp nhập.	Tiểu luận	20%	Chương 1, 2, 3	2,0	PI 3.2
CLO 2	Vận dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá, biện luận cho các tình huống, kịch bản của các thương vụ mua bán và sáp nhập.	Tiểu luận	20%	Chương 2,3	2,0	PI 5.3
CLO 3	Sử dụng các công cụ Excel, word, internet để phân tích và trình bày kết quả về thương vụ mua bán & sáp nhập	Tiểu luận	40%	Chương 1, 2 Kết quả file excel	4,0	PI 8.1
CLO4	Hình thành thói quen tự nghiên cứu và đam mê khởi nghiệp	Tiểu luận	20%	Chương 3	2,0	PI 10.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức độ đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

Sinh viên chỉ thi cuối kỳ 1 lần

1. Đề bài

Bài tiểu luận học phần – Mua bán và sáp nhập

Mỗi nhóm (đã đăng ký) tự thực hiện thương vụ Mua Bán & Sáp Nhập (M&A): **VNM mua lại một công ty niêm yết có báo cáo tài chính được công bố.**

YÊU CẦU SINH VIÊN:

A. Nội dung báo cáo được thiết kế theo trình tự sau:

1. Trang bìa: Theo quy định của Trường và Khoa.

Yêu cầu phải có:

- ✓ Tên Trường, tên Khoa
- ✓ Tên đề tài: **Thương vụ VNM mua lại công ty XYZ, năm 2024**
- ✓ **Danh sách công ty XYZ mà sinh viên có thể lựa chọn:**
 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (HNG)
 - Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương (NSC)
 - Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (FMC)
 - Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa (NHT)
 - Công ty Cổ phần Nông dược HAI (HAI)
 - Công ty Cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2 (CTW2)
 - Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco (SAF)
 - Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền (NGC)
 - Công ty Cổ phần Giống cây trồng Miền Nam (SSC)
 - Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (DBC)
 - Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (AGM)
 - Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền (BFC)
 - Công ty Cổ phần Cảng Thực phẩm An Giang (APT)
 - Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco (MLS)
 - Công ty Cổ phần Thực phẩm Lộc Trời (LTG)
 - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Bình Định (AGR)
 - Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (QNS)
 - Công ty Cổ phần Thực phẩm Vĩnh Hoàn (VHC)
 - Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau (CMX)
 - Công ty Cổ phần Nông nghiệp BaF Việt Nam (BAF)
 - Công ty Cổ phần Sữa Quốc tế (IDP) - Sàn HNX
 - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu (MCM) - Sàn UPCOM
 - Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội (Hanoimilk - HNM) - Sàn UPCOM
 - Công ty Cổ phần Thực phẩm và Sữa Quốc Tế (IFS) - Sàn HOSE
- ✓ Báo cáo tiểu luận cuối kỳ
- ✓ Môn Mua bán và sáp nhập

2. *Trang phụ bì:* Giống trang bì nhưng ngay dưới tên môn học là ghi thêm tên: (1) Nhóm sinh viên thực hiện + mã sinh viên & mức độ đóng góp của các thành viên và (2) GVHD
3. *Lời cam đoan:* Ghi lời cam kết liêm chính học thuật
4. *Mục lục*
5. *Danh mục bảng, danh mục hình* (nếu có)
6. *Danh mục thuật ngữ - từ viết tắt*
7. **Nội dung chính của báo cáo:** Cần trình bày các nội dung tối thiểu sau:

Chương 1: Phân tích tổng quan

Gợi ý:

1.1. Công ty Vinamilk

1.1.1. Lịch sử hình thành

1.1.2. Sản phẩm, dịch vụ nổi bật

1.1.3. Đánh giá tình hình kinh doanh hiện tại của VNM (tài chính, thị phần, chiến lược phát triển)

1.1.4. Phân tích SWOT của VNM (Điểm mạnh, Điểm yếu, Cơ hội, Thách thức)

1.2. Công ty mua lại XYZ

1.2.1. Lịch sử hình thành

1.2.2. Sản phẩm, dịch vụ nổi bật

1.2.3. Đánh giá tình hình kinh doanh hiện tại (tài chính, thị phần, chiến lược phát triển)

1.2.4. Phân tích SWOT của VNM (Điểm mạnh, Điểm yếu, Cơ hội, Thách thức)

Chương 2: Thương vụ VNM mua lại XYZ

Gợi ý:

2.1. Định giá và dự báo giá mua

2.1.1. Sử dụng phương pháp định giá (DCF hoặc khác) để xác định giá trị của VNM và XYZ.

2.1.2. Dự báo giá trị thương vụ M&A và phân tích tác động tài chính

2.2. Dự báo kết quả kinh doanh của VNM sau khi mua lại công ty XYZ

2.2.1. Phân tích tác động của thương vụ M&A đến kết quả kinh doanh của VNM trong 3-5 năm tới (doanh thu, lợi nhuận, thị phần)

2.2.2. Đề xuất chiến lược tối ưu hóa chuỗi cung ứng sau khi sáp nhập

2.3. Phân tích cấu trúc thanh toán và tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu

2.3.1. Lựa chọn phương thức thanh toán (tiền mặt hoặc hoán đổi cổ phiếu)

2.3.2. Phân tích ưu nhược điểm của phương thức thanh toán được chọn

Chương 3: Kế hoạch triển khai sau khi mua lại

Gợi ý

3.1. Phương án niêm yết cổ phiếu XYZ sau khi mua lại (Đánh giá điều kiện niêm yết và lợi ích của việc niêm yết trên HOSE)

3.2. Đề xuất các bước hợp nhất XYZ vào hệ thống VNM

3.3. Đánh giá rủi ro và cách thức giảm thiểu rủi ro trong quá trình hợp nhất

Tài liệu tham khảo

B. Hướng dẫn nộp bài và định dạng

Sinh viên nộp báo cáo gồm 2 file với yêu cầu như sau:

- 1 file word (chuyển PDF) trình bày nội dung của 3 chương theo gợi ý trên
- 1 file excel thể hiện đầy đủ các kết quả tính toán theo thương vụ M&A của 2 công ty trên
- Quy định về định dạng: Font chữ: Times New Roman, cỡ chữ 13; dẫn dòng 1,5; không cách đoạn. Lề trên, lề dưới và lề phải, lề trái canh đều 0,8 inch.
- Báo cáo phải canh đều hai bên. Tựa chương viết hoa, canh giữa trang và phải sang trang mới. Các tựa mục viết chữ đậm. Báo cáo không viết hoa tùy tiện.
- Số trang tối đa của **toàn bộ báo cáo**: Không quá 50 trang A4
- Nhóm Trưởng nộp bài 1 lần duy nhất, các thành viên không nộp bài
- Nộp bài trên hệ thống nộp bài thi của Khảo thí.

C. Rubric và thang điểm

Bài báo cáo được đánh giá theo thang điểm 10 với các tiêu chí cụ thể như sau:

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10đ	Khá Từ 6 – 8đ	Trung bình Từ 4 – 6 đ	Yếu Từ 2 - 4 đ	Kém Từ 0 - 2 đ
Hình thức báo cáo và thành viên nhóm	10	Đúng yêu cầu về hình thức, cấu trúc và số thành viên của nhóm	Đúng nhưng còn sai sót nhỏ	Còn sai sót quan trọng	Có dấu hiệu sao chép nhiều chỗ	Không đúng yêu cầu
Phân tích tổng quan công ty VNM	15	Phân tích đầy đủ, chi tiết, có sử dụng số liệu minh họa rõ ràng. Các thông tin phân tích chính xác và có giá trị.	Phân tích đúng, có số liệu hỗ trợ nhưng còn thiếu một số khía cạnh quan trọng.	Phân tích còn sơ sài, thiếu chi tiết hoặc có một số lỗi nhỏ về số liệu	Phân tích không rõ ràng, thiếu nhiều thông tin quan trọng	Không nêu được các thông tin cần thiết
Phân tích tổng quan công ty XYZ	15	Phân tích đầy đủ, chi tiết, có sử dụng số liệu minh họa rõ ràng. Các thông tin phân tích chính xác và có giá trị.	Phân tích đúng, có số liệu hỗ trợ nhưng còn thiếu một số khía cạnh quan trọng.	Phân tích còn sơ sài, thiếu chi tiết hoặc có một số lỗi nhỏ về số liệu	Phân tích không rõ ràng, thiếu nhiều thông tin quan trọng	Không nêu được các thông tin cần thiết

		chính xác và có giá trị.				
Định giá và dự báo mua công ty XYZ	20	Định giá hợp lý, sử dụng đúng phương pháp và có căn cứ rõ ràng. Dự báo chi tiết, khả thi	Định giá chính xác nhưng còn thiếu một số luận điểm hỗ trợ. Dự báo hợp lý nhưng chưa chi tiết	Định giá sơ sài, chưa đầy đủ thông tin. Dự báo có một số sai sót	Định giá không rõ ràng, thiếu cơ sở. Dự báo không có tính khả thi	Không định giá được
Dự báo kết quả kinh doanh của VNM sau khi mua lại XYZ	10	Dự báo chi tiết, có căn cứ rõ ràng từ phân tích trước đó. Dự báo sát với thực tế và có tính khả thi cao	Dự báo đúng nhưng còn thiếu một số thông tin quan trọng. Phân tích chưa hoàn toàn chính xác	Dự báo có một số lỗi hoặc thiếu căn cứ rõ ràng	Dự báo không cụ thể, thiếu tính khả thi	Không dự báo được hoặc không có cơ sở dự báo
Phân tích cấu trúc thanh toán và tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu	10	Phân tích rõ ràng, đề xuất phương thức thanh toán hợp lý, có tính khả thi cao. Đưa ra tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu với lý do cụ thể	Phân tích đúng nhưng chưa chi tiết. Có đề xuất hợp lý nhưng còn thiếu minh chứng.	Phân tích còn chung chung, thiếu căn cứ rõ ràng	Phân tích sơ sài, thiếu tính logic	Không nêu được phương án thanh toán hoặc tỷ lệ hoán đổi
Phương án niêm yết cổ phiếu XYZ sau khi mua lại	10	Nêu được các căn cứ pháp lý, phương án sử dụng vốn và huy động vốn rõ ràng rõ ràng, có thời gian và hợp lý	Nêu được các căn cứ pháp lý, phương án chung chung	Phương án sử dụng vốn và niêm yết thiếu căn cứ và chi tiết	Phương án niêm yết cổ phiếu thiếu logic và sơ sài	Không đề xuất được
Kế hoạch triển khai sau khi mua lại	10	Kế hoạch chi tiết, khả thi, có các bước triển khai cụ thể và giải pháp rõ ràng đề tích hợp	Kế hoạch có tính khả thi nhưng chưa đầy đủ các bước cần thiết. Phân	Kế hoạch còn chung chung, thiếu chi tiết hoặc chưa thực sự khả thi	Kế hoạch thiếu tính logic, chưa nêu rõ các bước cần thiết	Không đề xuất được

			tích đúng nhưng còn thiếu một số chi tiết			
--	--	--	--	--	--	--

Điểm cá nhân:

= Mức điểm đạt được của bài báo cáo của nhóm * Mức độ đóng góp của mỗi cá nhân do nhóm phân chia trong báo cáo

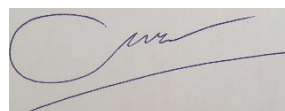
Người duyệt đề



TS. Phạm Thị Hồng Vân

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. Phạm Nhật Quang